

HOÀN THIỆN LÝ LUẬN VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, TẠO NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN VỮNG CHẮC ĐỂ VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI

LÊ VĂN LỢI^(*)

Ngày nhận bài: 22/12/2024 Ngày thẩm định: 24/12/2024 Ngày duyệt đăng: 18/01/2025

Tóm tắt: Qua gần 40 năm đổi mới, cùng với sự phát triển mạnh mẽ, khẳng định cơ đồ, vị thế, uy tín của đất nước, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng cũng từng bước định hình và không ngừng hoàn thiện. Cùng với nỗ lực, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, chuẩn bị thật tốt các điều kiện cho Đại hội lần thứ XIV của Đảng, cần tiếp tục hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới, tạo nền tảng tư tưởng, lý luận vững chắc để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Từ khóa: kỷ nguyên phát triển mới; lý luận về đường lối đổi mới; nền tảng tư tưởng, lý luận; Việt Nam

1 Trước diễn biến phức tạp của bối cảnh quốc tế và yêu cầu cấp bách của tình hình trong nước, với bản lĩnh vững vàng, tư duy sáng tạo, đột phá, Đảng đã khởi xướng và lãnh đạo toàn dân tộc thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Qua gần 40 năm đổi mới, cùng với sự phát triển mạnh mẽ, khẳng định cơ đồ, vị thế, uy tín của đất nước, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng cũng từng bước định hình và không ngừng hoàn thiện.

Lý luận về đường lối đổi mới được xác lập trên cơ sở kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa di sản văn hóa

dân tộc, tiếp thu tinh hoa tư tưởng nhân loại; tổng kết thực tiễn, khái quát kinh nghiệm của toàn Đảng, toàn dân tộc trong mỗi bước đi, mỗi chặng đường đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Sự hình thành và từng bước hoàn thiện những nội dung của lý luận về đường lối đổi mới là một quá trình, gắn với từng giai đoạn cụ thể của công cuộc đổi mới, phản ánh những bước đột phá trong tư duy lý luận của Đảng. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhận định: “Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa”⁽¹⁾.

Lý luận về đường lối đổi mới là kết tinh trí tuệ sáng tạo của toàn Đảng và toàn

^(*) GS, TS, Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

dân tộc Việt Nam; là hệ thống quan điểm về những vấn đề có tính quy luật của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vừa bao hàm những nội dung tổng quát về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong thời kỳ mới, vừa chứa đựng những nội dung cụ thể trên từng lĩnh vực của đời sống xã hội. Nội dung tổng quát của lý luận về đường lối đổi mới thể hiện quan điểm của Đảng về mô hình chủ nghĩa xã hội; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và các mối quan hệ lớn phản ánh những quy luật mang tính biện chứng của công cuộc đổi mới; về chủ thể và động lực của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Nội dung cụ thể của lý luận về đường lối đổi mới thể hiện những đột phá trong tư duy lý luận của Đảng về đổi mới, phát triển trên các lĩnh vực: kinh tế; chính trị; văn hóa, xã hội, con người; quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế. Với lý luận về đường lối đổi mới, nhận thức mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta ngày càng sáng tỏ, như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhận định: “Trong những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn, sâu sắc hơn về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; từng bước khắc phục một số quan niệm đơn giản trước đây, như đồng nhất mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa xã hội với nhiệm vụ của giai đoạn trước mắt; nhấn mạnh một chiều quan hệ sản xuất, chế độ phân phối bình quân, không thấy đầy đủ yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất trong thời kỳ quá độ, không thừa nhận sự tồn tại của các thành phần kinh tế; đồng nhất kinh tế thị trường với chủ nghĩa tư bản; đồng nhất nhà nước pháp quyền với nhà nước tư sản...”⁽²⁾.

Thắng lợi của công cuộc đổi mới gần 40 năm qua đã chứng minh tính đúng đắn của việc vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,

tính khoa học của lý luận về đường lối đổi mới. Lý luận về đường lối đổi mới từng bước được hiện thực hóa đã góp phần định hình chủ nghĩa xã hội và định hướng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam một cách hợp quy luật và hợp lòng dân; đánh dấu bước phát triển mới trong nhận thức lý luận của Đảng và củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trên con đường xây dựng, phát triển đất nước từ nay đến giữa thế kỷ XXI, gắn với những dấu mốc trọng đại của lịch sử cách mạng Việt Nam, lý luận về đường lối đổi mới đòi hỏi phải tiếp tục được bổ sung, phát triển và hoàn thiện, như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ ra: “Đến năm 2025, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 50 năm thống nhất đất nước, cần hoàn thiện cơ bản hệ thống lý luận về đường lối đổi mới; đến năm 2030, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, có thể bổ sung, phát triển Cương lĩnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; bổ sung, làm phong phú và tiến thêm một bước để hoàn thiện nền tảng tư tưởng của Đảng; và đến năm 2045, khi nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao thì chúng ta sẽ có một hệ thống lý luận hoàn chỉnh, khoa học và hiện đại về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam”⁽³⁾.

Lý luận về đường lối đổi mới ngày càng khẳng định vị trí quan trọng, trở thành cấu phần thiết yếu trong nền tảng tư tưởng của Đảng. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới đóng vai trò soi đường, chỉ đạo, dẫn dắt, định hướng cho công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam.

2. Với cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước được tạo lập và không ngừng củng cố qua gần 40 năm đổi mới, Tổng Bí thư Tô Lâm

nhận định: “chúng ta đã hội tụ đủ điều kiện và đang đứng trước cơ hội lịch sử để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc”⁽⁴⁾.

Kỷ nguyên mới được xác định bắt đầu từ Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Đây là “khởi điểm lịch sử mới” và là “đấu mốc quan trọng, mốc son mới trên con đường phát triển của đất nước, của dân tộc ta, có ý nghĩa định hướng tương lai”. Kỷ nguyên mới sẽ là thời kỳ có nhiều thay đổi căn bản về khoa học - công nghệ, trật tự thế giới và khu vực; nhiều biến đổi lớn xuất hiện trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, môi trường,... Trong kỷ nguyên mới, bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước diễn biến nhanh chóng, khó dự đoán. Mặc dù hòa bình, hợp tác để phát triển vẫn là xu thế chủ đạo, nhưng cạnh tranh, xung đột về lợi ích quốc gia, dân tộc cũng ngày càng trở nên phức tạp. Bối cảnh đó vừa tạo ra thời cơ, thuận lợi, triển vọng phát triển mới, song cũng đặt ra không ít thách thức trên con đường xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, trong đó, những khó khăn, nguy cơ và thách thức có phần lớn hơn, nổi trội hơn đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải “đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng”, phát huy cao độ tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, quyết tâm đổi mới sáng tạo, nỗ lực tìm tòi con đường mới, phương thức mới, mở ra triển vọng mới để đất nước thực sự “vươn mình, bứt phá và cất cánh”. Mục tiêu và đích đến trong kỷ nguyên mới của dân tộc là xây dựng xã hội “giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”, hiện thực hóa khát vọng về một đất nước độc lập, hòa bình, “sánh vai với các cường quốc năm châu” như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Công cuộc xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra nhiều yêu cầu, nhiệm vụ lớn, đòi hỏi phải nhận thức và luận

giải sâu sắc, thấu đáo, trên cơ sở đó bổ sung, làm phong phú nội dung của lý luận về đường lối đổi mới gắn với thực tiễn đất nước. Theo đó, ***cần tập trung vào các vấn đề bức thiết*** sau:

Một là, phát triển lực lượng sản xuất mới, với đặc trưng là “kết hợp giữa nguồn nhân lực chất lượng cao với tư liệu sản xuất mới, hạ tầng chiến lược về giao thông, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”⁽⁵⁾. Lý luận và thực tiễn cho thấy, lực lượng sản xuất trong bối cảnh của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển vô cùng mạnh mẽ, được đặc trưng bởi hai nhân tố chính là nguồn nhân lực chất lượng cao và trình độ khoa học công nghệ tiên tiến; trong đó, nguồn nhân lực (nguồn lực con người) giữ vai trò quyết định, là nguồn lực của mọi nguồn lực, bởi tất cả các nguồn lực khác chỉ có thể được khai thác, sử dụng hiệu quả và phát huy sức mạnh tối đa khi nguồn lực con người được phát huy. Cùng với đó, khoa học - công nghệ cũng là yếu tố quan trọng, động lực then chốt thúc đẩy phát triển sản xuất. Do đó, cùng với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phải không ngừng nâng cao tiềm lực khoa học - công nghệ của đất nước, bảo đảm “nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, nguồn lực khoa học - công nghệ là đột phá để đưa đất nước phát triển cất cánh trong những năm tiếp theo”⁽⁶⁾.

Hai là, hoàn thiện quan hệ sản xuất phù hợp, tiến bộ. Từ lý luận đến thực tiễn xây dựng đất nước đều chứng minh, chỉ khi quan hệ sản xuất được thiết lập phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất thì kinh tế đất nước mới phát triển nhanh và bền vững; nếu quan hệ sản xuất vượt trước quá xa so với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất sẽ kìm hãm sự phát triển của sản xuất. Lực lượng sản xuất trong bối cảnh cách mạng chuyển đổi số sẽ phát triển rất mạnh mẽ, nên “quan hệ sản xuất cũng có những biến đổi sâu sắc, đặc biệt là trong hình thức sở hữu và phân phối tư liệu sản xuất số”. Do đó, việc xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp đòi hỏi phải được chú

trọng trên cả ba mặt: quan hệ sở hữu, quan hệ tổ chức, quản lý và quan hệ phân phối, bảo đảm cho phép khai thác tối ưu các nguồn lực trong và ngoài nước, sử dụng chúng một cách hiệu quả cho mục tiêu tăng trưởng, phát triển nền kinh tế đất nước. Thực tiễn đất nước trước ngưỡng cửa của kỷ nguyên mới cho thấy, “chúng ta đang đứng trước yêu cầu phải có một cuộc cách mạng với những cải cách mạnh mẽ, toàn diện để điều chỉnh quan hệ sản xuất, tạo động lực mới cho phát triển. Đó là cuộc cách mạng chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm tái cấu trúc quan hệ sản xuất phù hợp với sự tiến bộ vượt bậc của lực lượng sản xuất. Chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại - “phương thức sản xuất số”⁽⁷⁾.

Ba là, đổi mới, hoàn thiện kiến trúc thượng tầng, trọng tâm là sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” gắn với hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển. Mặc dù, vấn đề “tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và vấn đề “hoàn thiện thể chế” đã rất được quan tâm, triển khai trong thực tế, song nhìn chung, tổ chức bộ máy vẫn còn kênh, nhiều tầng nấc, chồng lán chức năng, nhiệm vụ, hiệu lực, hiệu quả chưa cao và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hiện tượng tiêu cực, cản trở, làm lỡ thời cơ phát triển của đất nước. Do đó, yêu cầu cấp bách đặt ra là “thực hiện quyết liệt cuộc cách mạng nhằm xây dựng hệ thống chính trị thật sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn Cách mạng mới”⁽⁸⁾.

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”⁽⁹⁾. Công cuộc đổi mới, xây dựng,

phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới đòi hỏi phải được soi đường, dẫn dắt bởi lý luận về đường lối đổi mới thực sự khoa học, hiện đại; đồng thời, chính nó sẽ cung cấp những chất liệu quan trọng và cần thiết cho việc tiếp tục bổ sung, phát triển, không ngừng hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước và xu thế thời đại.

Hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên mới đòi hỏi phải “đứng trên mảnh đất thực tiễn Việt Nam để định ra phương pháp cho Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới”; trên cơ sở luận giải, làm rõ những vấn đề cấp bách mà thực tiễn nóng bỏng của đất nước đang đặt ra để “thiết kế tổng thể con đường đi lên của đất nước”⁽¹⁰⁾ một cách chính xác, hợp quy luật và thuận lòng dân. Trước yêu cầu đó, lý luận về đường lối đổi mới cần “kế thừa những thành tựu lý luận quan trọng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã được các thế hệ lãnh đạo của Đảng, trong đó có đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đúc kết, đề ra đường lối đúng đắn, đưa đất nước tiếp tục phát triển toàn diện trong thời gian tới”⁽¹¹⁾.

Để hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới, tạo tiền đề lý luận cần thiết đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, ***cần quán triệt các nguyên tắc cơ bản sau:***

Thứ nhất, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới phải trên tinh thần kiên định các quan điểm chỉ đạo của Đảng. Từ thực tiễn Việt Nam, Đảng khẳng định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo chính xác và kịp thời, có chủ trương, chính sách, xử lý hiệu quả những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; giải quyết tốt các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật đổi mới và phát triển ở nước ta”⁽¹²⁾. Tiếp nối tinh thần đó,

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng quán triệt rõ 05 quan điểm chỉ đạo trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, với nội hàm cơ bản: (1) Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; (2) Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi; (3) Khai dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa...; (4) Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại..., phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất; (5) Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện...⁽¹³⁾. Đây là những vấn đề mang tính nguyên tắc, đòi hỏi phải giữ vững và quán triệt sâu sắc để phát triển và hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới ở nước ta trong kỷ nguyên mới, “không cho phép ngả nghiêng, dao động”.

Thứ hai, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới phải trên cơ sở tổng kết thực tiễn với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”. Nhận thức luận duy vật biện chứng cho thấy, thực tiễn chính là cơ sở của lý luận, đồng thời là động lực, là mục đích và là tiêu chuẩn để kiểm chứng tính đúng đắn của lý luận. Từ thực tế “công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa làm rõ được một số vấn đề đặt ra trong quá trình đổi mới để định hướng trong thực tiễn, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”, Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ, phải “kịp thời tổng kết thực tiễn,

phát triển lý luận để đổi mới sáng tạo, chống bảo thủ, trì trệ”⁽¹⁴⁾. Điều đó đòi hỏi, tổng kết thực tiễn phải trên tinh thần khách quan, khoa học, nghiêm túc và tôn trọng chân lý. Xuất phát từ thực tiễn trên mỗi chặng đường đổi mới của đất nước để đúc rút những bài học kinh nghiệm, khái quát thành lý luận, phục vụ hiệu quả cho công tác lãnh đạo và hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng.

Thứ ba, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu lý luận một cách thiết thực, khoa học, hiệu quả, bảo đảm “lý luận phải đồng hành với thực tiễn” và “vươn lên dẫn đường cho thực tiễn”. Trước thực trạng “công tác nghiên cứu lý luận còn bất cập, lạc hậu, chưa giải đáp được nhiều vấn đề lý luận - thực tiễn còn vướng mắc hoặc ý kiến khác nhau”, vấn đề bức thiết đặt ra là “không thể kéo dài tình trạng còn lạc hậu của lý luận so với sự vận động và đòi hỏi của thực tiễn”, “lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn”, “phải có tầm nhìn vượt trước”. Vì vậy, Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Gắn tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với định hướng chính sách”⁽¹⁵⁾. Nghĩa là, phải gắn kết chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu, phát triển lý luận, thường xuyên đối chiếu lý luận với thực tiễn để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, làm cho lý luận về đường lối đổi mới của chúng ta ngày càng khoa học, chính xác, hoàn thiện và giàu sức sống.

Đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, yêu cầu đối với công tác lý luận là cùng với việc nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện, sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong bối cảnh mới; kịp thời nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách mà công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới đặt ra để

không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới với tư cách là một cấu phần quan trọng trong nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là cơ sở cho sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong hành động của toàn Đảng, toàn dân tộc. Do đó, cần thực hiện Chương trình đặc biệt cấp quốc gia, nghiên cứu, tổng kết, định hướng quá trình hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, góp phần củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, cung cấp những luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới.

Thứ tư, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới không tách rời việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực tế cho thấy, “xây đi đôi với chống” là vấn đề có tính quy luật của cách mạng Việt Nam nói chung, của nhiệm vụ phát triển, hoàn thiện lý luận nói riêng. Do đó, trong quá trình hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới hiện nay, cần kết hợp hài hòa, chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, trong đó “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Trong kỷ nguyên mới, bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự bùng nổ thông tin trên internet dẫn đến nhiều thông tin xấu, độc cố tình bôi nhọ, xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng cùng những thành quả của công cuộc đổi mới,... đòi hỏi phải uốn nắn, cải tạo và kiên quyết đấu tranh, phản bác. Thực hiện hiệu quả yêu cầu, nhiệm vụ đó không chỉ bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn góp phần quan trọng vào việc phát triển, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam.

Thời gian từ nay đến giữa thế kỷ XXI không xa, thời khắc hiện thực hóa hai mục tiêu 100 năm đang đến rất gần. Những mục tiêu, nhiệm vụ phi thường đòi hỏi phải nỗ lực

phi thường, quyết tâm rất cao, cố gắng vượt bậc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân mới có thể hoàn thành thắng lợi. Sự bổ sung, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới sẽ tạo tiền đề lý luận cần thiết và quan trọng, giúp toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tự tin bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam □

(1), (13) và (15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.103, 109-110 và 181-182, 90

(2) Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.23-24

(3) GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng, *Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lý luận xuất sắc của Đảng ta*, <https://nhandan.vn>, ngày 25/7/2024

(4) Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, *Thống nhất về tư tưởng và hành động, tạo dựng nền tảng mới cho sự phát triển đất nước*, <https://baotintuc.vn>, ngày 20/10/2024

(5) và (7) *Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>

(6) và (10) *Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban văn kiện Đại hội XIV của Đảng*, <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn>, ngày 14/8/2024

(8) Bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm, *Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 05/11/2024

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.273-274

(11) Bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm, *Quyết tâm xây dựng Đảng vững mạnh, nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*, <https://dangcongsan.vn>, ngày 04/8/2024

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.164

(14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Sđd, tr.226